TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31**/2019/DS-ST
Ngày 28/8/2019.
Về việc: "Tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Thanh Ngọc Cảnh

2. Bà Lê Thị Thường

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Mỹ Linh; Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham dự phiên tòa*:** Không tham gia.

Vào ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, An Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ kiện dân sự thụ lý số **72**/2019/TLST-DS, ngày 06 tháng 5 năm 2019; Về việc: *"Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2019/QĐST-DS ngày 07/8/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Hữu S, Sinh năm 1980;

Nơi cư trú: KDC ấp BS, thị trấn NS, ThS, An Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Ấp TB, xã ThG, huyện ThS, An Giang.

(Vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Thành T; Đã tống đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn anh Trần Hữu S và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà có nội dung như sau*: Vào này 27/12/2015 anh Nguyễn Thành T có hỏi vay của anh Trần Hữu S số tiền là 30.000.000đ, không thỏa thuận lãi suất và có hứa 06 tháng sẽ thanh toán, đồng thời có giao giữ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02141 do Uỷ ban nhân dân huyện ThS cấp ngày 09/12/2015 mang tên Nguyễn Thành T với diện tích 675,3m^2 (đất tọa lạc tại ấp TB, xã ThG, huyện ThS, An Giang)

và có ghi biên nhận nợ. Tuy nhiên, sau khi đến hạn nhiều lần tìm gặp anh T để yêu cầu thanh toán số nợ nhưng đều lánh mặt và kéo dài cho đến nay.

Nay anh Trần Hữu S yêu cầu anh Nguyễn Thành T trả lại số tiền đã vay 30.000.000đ và lãi suất theo quy định pháp luật từ tháng 4/2016 đến nay.

* *Về phía bị đơn anh Nguyễn Thành T thì*: Tòa án đã nhiều lần gửi Thông báo, giấy mời đến Tòa án để tạo điều kiện cho gặp phía nguyên đơn trong vụ án để hòa giải và đối chiếu các khoản nợ nhưng tất cả các lần anh Nguyễn Thành T đều vắng mặt không lý do. Qua thu thập chứng cứ xác định được rằng anh Nguyễn Thành T có hộ khẩu tại ấp TB, xã ThG, huyện ThS, An Giang và hiện tại không có mặt tại địa phương; Do đó, thông qua Thừa phát lại thực hiện việc tống đạt theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản thuộc khoản 3 Điều 26, căn cứ Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Thành T vắng mặt không lý do nhưng đã tống đạt hợp lệ, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định.

Về nội dung:

[2] Theo biên nhận nợ ngày 27/12/2015 có nội dung: "Anh Nguyễn Thành T sinh năm 1978 ngụ ấp TB, xã ThG, huyện ThS, An Giang có nhận của anh Trần Hữu S số tiền 30.000.000đ và có thế chấp 01 bằng khoáng, sổ hộ khẩu". Theo nguyên đơn anh Trần Hữu S thì biên nhận này do anh Nguyễn Thành T trực tiếp viết và ký tên, mặc dù thỏa thuận sau 06 tháng sẽ trả lại nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán; Trong khi đó, từ khi Tòa án thụ lý vụ kiện, tống đạt thông báo cho bị đơn nhưng đến nay anh Nguyễn Thành T đều không có ý kiến phản bác và cũng không cung cấp được bất kỳ chứng cứ nào khách quan để chứng minh đã thanh toán xong số nợ. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của anh Trần Hữu S là buộc bị đơn là anh Nguyễn Thành T có trách nhiệm trả số nợ theo yêu cầu là 30.000.000đ.

[3] Ngoài ra, anh Trần Hữu S yêu cầu bị đơn phải chịu lãi suất theo quy định pháp luật từ tháng 4/2016 đến nay do chậm thanh toán. Theo quy định tại khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự quy định: "Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả…. nếu không có thỏa thuận thì lãi suất được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này". Vì vậy, theo yêu cầu tính lãi

do chậm thanh toán của nguyên đơn là có căn cứ nên cần được chấp nhận và được tính toán cụ thể như sau:

+ Vốn vay 30.000.000đ từ tháng 4/2016 đến ngày xét xử (tức 28/8/2019) làm tròn là 40 tháng, lãi suất 10%/tháng;

+ Vốn 30.000.000đ x 10%/năm x 40 tháng = 9.996.000đ;

+ Vốn lãi: 30.000.000đ + 9.996.000đ = 39.996.000đ.

[4] Ngoài ra, việc nhận thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giữa anh Trần Hữu S và anh Nguyễn Thành T là trái pháp luật, tuy nhiên tại phiên tòa anh Trần Hữu S đã tự nguyện và thống nhất trả lại giấy chứng nhận (bản chính) cho anh T theo quy định pháp luật.

[5] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do anh Nguyễn Thành T bị buộc trách nhiệm trả nợ cho anh Trần Hữu S nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 157, Điều 463, Điều 466 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

- *Xử*:

+ Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Hữu S. Buộc anh Nguyễn Thành T có trách nhiệm trả cho anh Trần Hữu S số tiền đã vay vốn, lãi tổng cộng là 39.996.000đ (Ba mươi chín triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

+ Công nhận sự tự nguyện của anh Trần Hữu S trả lại cho anh Nguyễn Thành T một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Bản chính) số CH02141 do Uỷ ban nhân dân huyện ThS cấp ngày 09/12/2015 mang tên Nguyễn Thành T với diện tích 675,3m^2 (đất tọa lạc tại ấp TB, xã ThG, huyện ThS, An Giang).

- *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*:

+ Anh Nguyễn Thành T phải chịu tổng cộng 1.999.800đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh Trần Hữu S không phải chịu án phí nên được hoàn lại 750.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0000161 ngày 06/5/2019 của chi cục Thi hành án dân sự huyện ThS, An Giang.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án

(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh An Giang.
- VKSND H.ThS.
- Chi cục THADS H.ThS.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu văn phòng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà